TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2019/HS-ST
Ngày 07- 5- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG -THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Châu

Bà Nguyễn Thị Xuân P

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Đạo – Cán bộ Toà án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Giang Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 07/5/2019, tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75 /2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn P, sinh năm 1990; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số X, ngõ Y phố K , phường P , quận Đ , Hà Nội; Nghề nghiệp: không ; Văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Thế Tr; Con bà: Trần Thị T; Vợ là Lê Thu Tr1 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2010; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 02 tiền án (Ngày 24/12/2013 Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử 42 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, ra trại ngày 23/9/2016 - chưa được xóa án tích; Ngày 20/11/2018 Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội xử 15 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản, chưa chấp hành hình phạt- chưa xóa án tích). Danh chỉ bản số 70 do công an quận Hai Bà Trưng lập ngày 17/01/2019. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/01/2019, tạm giữ ngày 16/01/2019, tạm giam từ ngày 25/01/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Hà Nội- Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 15/01/2019, tại khu vực cổng công viên T, phố T, phường N , quận H , Hà Nội, Tổ công tác Công an phường N , quận H , Hà Nội tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Tuấn P thu giữ của P 01 túi nilon

bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng. P khai đây là Heroin và ma túy "đá" do P mua của một nam thanh niên không quen biết ở khu vực hầm K , phố L, phường L, quận H, Hà Nội với giá 100.000 đồng. Số ma túy Heroin P mua mục đích để bán lại cho một người phụ nữ tên U (không rõ nhân thân lai lịch) đã gọi điện hỏi mua của P trước đó, còn số ma túy "đá" P mua mục đích để sử dụng nhưng nếu có người hỏi mua thì P cũng bán lại kiếm lời. Khi P đang đứng chờ để giao ma túy cho U ở khu vực cổng công viên T thì bị cơ quan công an kiểm tra thu giữ.

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo và 01xe máy nhãn hiệu Honda wave BKS 38P1 – 463.XX.

Tại bản kết luận giám định số 598/KLGĐ-PC09 ngày 24/01/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,181 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,117 gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Tuấn P khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKS- HBT ngày 10/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Nguyễn Tuấn P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Nguyễn Tuấn P giữ nguyên lời khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo thừa nhận số ma túy mà công an thu giữ qua giám định là Methamphetamine có trọng lượng là 0,181 gam và Heroin có trọng lượng là 0,117 gam là của bị cáo mua của một nam thanh niên không quen biết để nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Bị cáo thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Nguyễn Tuấn P từ 07 năm 06 tháng - 08 năm tù. Tổng hợp hình phạt 15 tháng tù của bản án số 194/2018/HSST ngày 20/11/2018 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 07 năm 21 tháng đến 08 năm 15 tháng tù. Phạt P 5.000.000 đồng thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 0,181 gam Methamphetamine và 0,117 gam Heroin; Tịch thu nộp ngân sách 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo đã qua sử dụng.

Tại lời nói sau cùng, Nguyễn Tuấn P đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết đinh tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn P không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 15/01/2019 tại khu vực cổng công viên Thống Nhất, phố Trần Nhân Tông, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Tuấn P đã có hành vi mua bán trái phép 0,181 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,117 gam ma túy loại Heroin. Do bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa và 01 tiền án chưa chấp hành hình phạt nên bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi ma túy đang là mối hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn bộ xã hội. Ma túy không những là nguyên nhân hủy hoại sức khỏe, suy giảm giống nòi, gây suy thoái đạo đức lối sống, làm thiệt hại nền kinh tế mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm khác. Đặc biệt Methamphetamine là những chất ma túy cực độc, gây hoang tưởng ảo giác cho người sử dụng, làm hủy hoại nhân cách, sức khỏe và tính mạng của người sử dụng. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng vì đã trực tiếp xâm phạm độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình lo lắng cho nhân dân.

[3] Về nhân thân: Ngày 24/12/2013, P đã bị Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa P ngày 23/9/2016, ngày 25/4/2018 bị cáo tiếp tục phạm tội nên án tích này chưa được xóa. Tiếp đến ngày 20/11/2018, tại bản án số 194/2018/HSST Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã tuyên phạt P 15 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản. Bị cáo chưa chấp hành hình phạt của bản án này. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Để trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và làm bài học, răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về việc tổng hợp hình phạt và hình phạt bổ sung: Do bị cáo chưa chấp hành hình phạt 15 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản của Bản án số 194/2018/HSST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội

nên cần tổng hợp phần hình phạt chưa chấp hành với hình phạt của bản án này thành hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành.

Đối với loại tội này ngoài hình phạt tù bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với đối tượng tên Út hỏi mua ma túy và đối tượng bán ma túy cho P, P không rõ nhân thân lai lịch, quá trình điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý, do vậy tại bản án này Toà án không xem xét.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,181 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,117 gam ma túy loại Heroin, đây là chất độc hại, Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave BKS 38P1 – 463.19. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách tài liệu hồ sơ liên quan đến chiếc xe máy để tiếp tục điều tra làm rõ sau là có căn cứ.

Đối với chiếc điện thoại di động Vivo thu giữ của Nguyễn Tuấn P (số imei1 là 861702037453734, số imei 2 là 861702037453726) do P đã sử dụng để mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Tuấn P phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

2. Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự :

Xử phạt: Nguyễn Tuấn P 07 năm 09 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 15 tháng tù của bản án số 194/2018/HSST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Tuấn P.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 0,181 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,117 gam ma túy loại Heroin; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01chiếc điện thoại di động Vivo đã qua sử dụng (số imei1 là 861702037453734, số imei 2 là 861702037453726) .

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo Quyết định chuyển vật chứng số 59 ngày 08/4/2019 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/4/2019).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo Nguyễn Tuấn P phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn*

đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Đỗ Thị Kim Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Ký, ghi rõ họ và tên)	*(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)*